TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐST-DS	*Nghệ An, ngày 14 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 07 năm 2025 (Thụ lý cũ: Số 02, ngày 23/04/2025) về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Lương Văn T, sinh năm: 1994. Trú tại: Bản N, xã T, tỉnh Nghệ An.

* Bị đơn: Công ty TNHH Lâm Sản K. Người đại diện: Ông Nguyễn Quốc K, chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Bản T, xã T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Công ty Trách nhiệm hữu hạn Lâm sản K có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền: 62.106.900đ (Sáu mươi hai triệu một trăm linh hai nghìn chín trăm đồng) cho anh Lương Văn T theo Biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ ngày 31/05/2023 giữa Công TNHH lâm sản K và anh Lương Văn T.

[2.2]Về án phí:

Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm tổng số tiền là: 1.553.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi ba nghìn đồng). Nhưng anh Lương Văn T là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội

đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn số tiền án phí là 776.500đ (Bảy trăm bảy sáu nghìn năm trăm đồng).

Anh Lương Văn T còn phải chịu số tiền án dân sự sơ thẩm là 776.500đ (Bảy trăm bảy sáu nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND KV 10;
- CQTHADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Huyền Anh